

Số: 03/KH - PBP

Tam Tiến, ngày 01 tháng 03 năm 2023

KẾ HOẠCH
Chiến lược phát triển nhà trường
giai đoạn 2020 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030
(Kế hoạch bổ sung)

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 về đổi mới chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Luật số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc Hội về Luật Giáo dục và Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 về Quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn 344-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn triển khai Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT, ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư Ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT, Thông tư ban hành CTGDPT;

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 Thông tư Ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, THCS và THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 25/4/2017 của Tỉnh ủy Quảng Nam về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2025;

Thực hiện Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 10/02/2023 Kế hoạch Triển khai rà soát mạng lưới trường, lớp học tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn huyện Núi Thành.

Theo đề xuất của Hội đồng trường tại phiên họp thứ 2 của Hội đồng trường năm học 2022-2023 ngày 12/01/2023,

Dự báo tình hình kinh tế xã hội, tình hình phát triển giáo dục của địa phương trong giai đoạn tới. Trường THCS Phan Bá Phiến xây dựng kế hoạch chiến lược (bổ sung) phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030.

Trường Trung học sơ sở Phan Bá Phiến huyện Núi Thành được thành lập vào tháng 9/2007 theo Quyết định số: 3139/QĐ-UBND ngày 14/9/2007 của UBND huyện Núi Thành. Trường đóng chân tại vị trí cách trung tâm của huyện khoảng 20 km về phía Bắc. Trong những năm qua trường Trung học sơ sở Phan Bá Phiến đang từng bước phát triển bền vững và ngày càng trưởng thành, đã, đang và sẽ trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt của huyện, tỉnh, một địa chỉ tin cậy của phụ huynh và học sinh.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 – 2025, định hướng đến 2030 (kế hoạch bổ sung) nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của lãnh đạo nhà trường cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai Kế hoạch chiến lược của trường Trung học sơ sở Phan Bá Phiến là nội dung có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của Huyện ủy Núi Thành về đổi mới giáo dục phổ thông. Để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay, trường THCS Phan Bá Phiến xây dựng kế hoạch phát triển chiến lược giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 (bổ sung) cụ thể như sau.

I. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG:

1. Đặc điểm tình hình:

1.1. Môi trường bên trong:

1.1.1. Điểm mạnh:

* Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Tổng số CBGVNV của trường: 39 người. Chia ra :

+ BGH : 2

+ Tổng phụ trách đội: 1

+ Giáo viên: 30

+ Nhân viên: 6

Đội ngũ giáo viên đạt chuẩn 25/30, chiếm tỷ lệ 83,3%, GV chưa đạt chuẩn:

5/30, chiếm tỷ lệ 16,7% (trong đó có 1 GV đang học nâng chuẩn, 02 GV sắp nghỉ hưu, không nằm trong diện phải đào tạo nâng chuẩn theo Nghị định 71/2020/NĐ-CP.

02 CBQL đều đạt trình độ đại học, 04/6 Tổ trưởng chuyên môn có trình độ chuyên môn đại học. Cơ cấu đội ngũ CB, GV, NV đảm bảo theo quy định, đạt chuẩn về vị trí việc làm.

- Đội ngũ giáo viên yên tâm với nghề, gắn bó với trường, nhiệt tình trong giảng dạy, quan tâm tới học sinh và phần lớn ham học hỏi, cầu tiến bộ, có phẩm chất đạo đức tốt.

- Cán bộ quản lý nhà trường đoàn kết, chân thành và tận tâm trong công việc, luôn lắng nghe ý kiến góp ý từ đội ngũ; có năng lực chuyên môn giảng dạy và giáo dục, có kinh nghiệm trong công tác quản lý; chịu khó suy nghĩ, tìm tòi xây dựng, chỉ đạo thực hiện kế hoạch dài hạn, trung hạn, ngắn hạn; có khát vọng đổi mới và phát triển, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, nhận được sự tin nhiệm của đồng đạo giáo viên, cán bộ nhân viên và cha mẹ học sinh.

- Đội ngũ nhân viên văn phòng, giáo viên phụ trách thiết bị, thư viện nhiệt tình, có trách nhiệm trong công tác.

Trường có Chi bộ Đảng độc lập với 17 đảng viên. Nhiều năm được Đảng ủy xã Tam Tiến đánh giá và xếp loại Hoàn thành nhiệm vụ trở lên. Trường đã đạt chuẩn quốc gia vào năm 2012 và đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 vào năm 2018.

*** Chất lượng học sinh:**

Chất lượng học sinh giỏi của huyện, của tỉnh được duy trì và giữ vững về số lượng và chất lượng. Chất lượng đại trà năm sau cao hơn năm trước. Tỷ lệ học sinh có hạnh kiểm khá, tốt từ 99% trở lên. Hằng năm nhà trường làm tốt công tác duy trì sĩ số học sinh. Số học sinh bỏ học dưới 0,5%; nhà trường đạt chuẩn PCGDTHCS mức độ 3. Học sinh đỗ vào trường chuyên Nguyễn Bình Khiêm mỗi năm từ 1 đến 3 em.

*** Cơ sở vật chất:**

Cơ sở vật chất tương đối đảm bảo bao gồm 11 phòng học, 04 phòng bộ môn, 03 phòng thư viện và một số phòng chức năng đảm bảo phục vụ các hoạt động dạy và học của nhà trường.

*** Phụ huynh, Ban đại diện cha mẹ học sinh:**

Đa số cha mẹ học sinh quan tâm, chăm lo việc học tập rèn luyện của con em. Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường, lớp hoạt động tích cực, đóng góp có hiệu quả trong xã hội hóa giáo dục.

1.1.2. Điểm yếu, hạn chế.

*** Tổ chức quản lý của Ban giám hiệu:**

- Hiệu trưởng mới được điều động từ trường Tiểu học nên chưa quen với những nội dung công việc mang tính đặc thù của trường THCS.
- Chưa thực sự được chủ động tuyển chọn cán bộ, giáo viên, nhân viên.
- Điều kiện về nguồn lực chưa đảm bảo cho mọi hoạt động (thiếu nhân viên chuyên trách công tác y tế trường học).

*** Đội ngũ giáo viên, nhân viên:**

- Năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên chưa thực sự đồng đều. Vẫn còn thiếu 1 giáo viên (so với biên chế giao) nên trường phải hợp đồng ngắn hạn.
- Trình độ ngoại ngữ, tin học của cán bộ giáo viên còn hạn chế. Đây là trở ngại lớn trong việc vận dụng những phương pháp dạy học hiện đại.

*** Chất lượng học sinh:**

Chưa thật đồng đều; chất lượng học sinh đầu vào thấp; Một số học sinh có hoàn cảnh khó khăn, gia đình thiếu sự quan tâm nên kết quả học tập, rèn luyện về hạnh kiểm bị hạn chế.

*** Cơ sở vật chất:**

Cơ sở vật chất chưa đáp ứng được yêu cầu cho dạy học theo hướng hiện đại và đổi mới. Phòng học bộ môn đầy đủ nhưng còn thiếu những phương tiện hiện đại để ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong giảng dạy. Thiết bị dạy học cũ, độ chính xác không cao.

1.2. Môi trường bên ngoài:

1.2.1. Thời cơ.

- Đảng và nhà nước có chủ trương rõ ràng về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng.
- Các Bộ, Ban, Ngành thấy được sự cần thiết phải đổi mới chương trình giáo dục phổ thông để thay đổi vận mệnh và sự phát triển của quốc gia.
- Có các Nghị quyết của Huyện ủy, Đảng ủy; HĐND huyện, xã làm căn cứ để xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường.
- Được sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền địa phương, sự đồng thuận của tập thể cán bộ giáo viên nhân viên, sự tin nhiệm của học sinh và cha mẹ học sinh.
- Được Phòng GDĐT Núi Thành quan tâm, chỉ đạo sâu sát về mọi mặt, động viên kịp thời, luôn tạo mọi điều kiện để nhà trường phát triển.

1.2.2. Thách thức.

- Cha mẹ học sinh và xã hội đòi hỏi ngày càng cao với nhà trường về chất lượng giáo dục của học sinh, nhất là trong thời kỳ hội nhập, thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá hiện nay.

- Do yêu cầu đổi mới giáo dục, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đòi hỏi ngày càng phải có chất lượng, hiệu quả; nhất là khả năng ứng dụng CNTT, khả năng sáng tạo trong giảng dạy, trình độ Ngoại ngữ của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Các trường THCS trên địa bàn cũng không ngừng phát triển về quy mô, chất lượng tạo nên sự cạnh tranh lớn giữa các trường.

- Còn một bộ phận phụ huynh thiếu sự quan tâm đến việc học tập của con em mình, còn “khoán trắng” cho nhà trường.

- Những tác động xấu từ môi trường xã hội, mặt trái của cơ chế thị trường đã và đang có ảnh hưởng đến quá trình giáo dục trong nhà trường. Nhận thức của một bộ phận cha mẹ học sinh về yêu cầu đổi mới giáo dục trong thời kỳ hội nhập còn hạn chế; nhiều gia đình thiếu quan tâm đến việc học tập và rèn luyện của con em.

- Địa bàn dân cư đang trên đà phát triển về kinh tế, song cũng nảy sinh những vấn đề phức tạp trong cuộc sống, sinh hoạt hằng ngày nên có ảnh hưởng đến tâm lí và hành vi của lứa tuổi vị thành niên.

1.2.3. Xác định vấn đề ưu tiên bổ sung vào kế hoạch chiến lược:

- Về đội ngũ: đủ về số lượng và đảm bảo về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo theo quy định.

- Về cơ sở vật chất: Xây dựng cơ sở vật chất khang trang, môi trường học tập, làm việc an toàn, hiện đại tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC:

1. Tầm nhìn

Là một trong những trường có chất lượng nằm trong tốp đầu trên 17 trường THCS của huyện Núi Thành mà học sinh lựa chọn để học tập và rèn luyện. Nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên và khẳng định niềm tin với xã hội về chất lượng đào tạo.

2. Sứ mạng

Tạo dựng được môi trường học tập về nề nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao, phát huy tính sáng tạo và năng lực tư duy của mỗi học sinh.

3. Các giá trị cốt lõi

Dân chủ - Đoàn kết - Hợp tác - Khát vọng - Trách nhiệm - Trung thành

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG:

1. Mục tiêu:

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

2. Chỉ tiêu:

2.1. Đội ngũ giáo viên:

- Đủ về số lượng, đảm bảo về cơ cấu theo bộ môn để thực hiện chương trình GDPT 2018.

- 100% GV đạt chuẩn về trình độ đào tạo theo Luật giáo dục 2019 (GV chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo còn trong độ tuổi được đào tạo nâng chuẩn theo quy định tại Nghị định 71/2020/NĐ-CP) đến năm 2025.

- 100% GV được đào tạo bồi dưỡng giảng dạy bộ môn Khoa học tự nhiên và Lịch sử - Địa lý chương trình GDPT 2018 đến năm 2025.

2.2. Quy mô phát triển trường lớp:

Khối lớp	2023-2024		2024-2025		2025-2026		2026-2027		2027-2028		2028-2029		2029-2030	
	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp
6	163	4	181	5	221	5	185	5	170	4	169	4	175	4
7	145	4	163	4	181	5	221	5	185	5	170	4	169	4
8	124	3	145	4	163	4	181	5	221	5	185	5	170	4
9	178	5	124	3	145	4	163	4	182	5	221	5	185	5
TC	610	16	613	16	710	18	750	19	758	19	745	18	699	17

2.3. Cơ sở vật chất:

Danh mục CSVC	Hiện trạng	Chỉ tiêu	Lộ trình thực hiện
1. Địa điểm, quy mô, diện tích:	- Địa điểm: Phù hợp với quy hoạch phát triển giáo dục của địa phương. Có kết nối giao thông thuận lợi cho học sinh đi học (giáp đường 129 và đường DH 10); đáp ứng yêu cầu phòng, chống cháy, nổ. - Quy mô: 16 lớp, 592 học sinh - Diện tích: 14.957m ² (vượt trung bình 10m ² /1 HS theo TT 13/2020/TT-BGDĐT).		
2. Khối phòng hành chính quản trị:	- Có 01 phòng HT, 01 phòng PHT, 01 phòng Văn phòng, 01 phòng Bảo vệ có đầy đủ	- Xây mới 4 phòng khối hành chính quản trị	2025

	<p>máy móc, thiết bị văn phòng theo quy định. Đã nhiều lần sửa chữa, đến 2025 hết niên hạn sử dụng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa có phòng của các tổ chức Đảng, đoàn thể. - Có nhà vệ sinh, nhà xe 		
3. Khối phòng học tập	- Phòng học: Có 08 phòng kiên cố cho 16 lớp, nhưng diện tích chưa đảm bảo theo TT13	- Xây mới 11 phòng, đảm bảo đủ mỗi lớp 1 phòng để dạy học 2 buổi/ngày, có trang bị đủ bàn ghế, bảng lớp.	2026
	- Phòng học bộ môn: Có 01 phòng Âm nhạc, 01 phòng Mỹ thuật, 01 phòng công nghệ, 03 phòng học Khoa học tự nhiên, 01 phòng Tin học. Thiếu phòng Ngoại ngữ, phòng đa chức năng, phòng học bộ môn Khoa học xã hội.	- Xây mới 01 phòng Ngoại ngữ, 01 phòng đa chức năng, 02 phòng bộ môn Khoa học xã hội.	2026
4. Khối phòng hỗ trợ học tập	- Thư viện: có phòng thư viện đảm bảo diện tích theo quy định, nhưng đã xuống cấp, hết niên hạn sử dụng.	- Thanh lý, xây mới thư viện 160m ² , cùng trang thiết bị, có phòng đọc cho học sinh tối thiểu 45 chỗ, phòng đọc giáo viên tối thiểu 20 chỗ.	2025
	- Phòng thiết bị: có 01 phòng đảm bảo diện tích		
	- Phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập: chưa có	- Xây mới (24m ²)	2026
	- Phòng truyền thông và đoàn đội: có 01 phòng 42m ²	- Phòng truyền thông và Phòng Đoàn, Đội bố trí riêng biệt. Xây mới 02 phòng, 48m ² /1 phòng (Trường hợp kết hợp	2026

		Phòng truyền thống với Phòng Đoàn, Đội, diện tích tối thiểu 54m ²)	
5. Khối phụ trợ	- Phòng họp toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường: Đang dùng phòng công nghệ	- Xây mới hội trường	2025
	- Phòng các tổ chuyên môn: Có 01 phòng/5 tổ (chung khối phòng hành chính quản trị)	- Xây mới 5 phòng cho 5 tổ chuyên môn (30m ² /phòng).	2025
	- Phòng Y tế trường học: có 01 phòng (chung với khối nhà thư viện đã xuống cấp)	- Xây mười (24m ²)	2025
	- Nhà kho: chưa có	- Xây mới (48m ²)	2025
	- Khu để xe học sinh: có		
	- Khu vệ sinh học sinh: có nhà vệ sinh dành riêng cho HS nam, nữ nhưng thiết bị vệ sinh chưa đảm bảo.	- Nâng cấp nhà vệ sinh, thay thiết bị vệ sinh, lắp mới hệ thống cảm biến để xả nước.	2025
	- Cổng, hàng rào: có cổng, tường rào bao quanh, tuy nhiên tường rào phía sau xuống cấp, thấp.	- Gia cố tường rào	2026
	Phòng nghỉ giáo viên: có 01 phòng		2026
6. Khu sân chơi, thể dục thể thao	- Có một sân chung của nhà trường để tổ chức các hoạt động của toàn trường; sân phải bằng phẳng, có cây xanh bóng mát;	- Lát gạch sân trường (2000m ²)	2026
	- Sân thể dục thể thao: Có 01 sân bóng đá, 01 sân bóng chuyền, 01 sân bóng rổ. Chưa có sân cho các môn còn lại	- Xây mới Nhà đa năng (450m ²)	
7. Hạ tầng kỹ	- Hệ thống phòng cháy, chữa cháy: chưa đảm bảo	- Lắp mới hệ thống báo cháy tự động và	2026

thuật		các trang bị PCCC khác.	
8. Thiết bị dạy học	- Thiết bị dạy học phục vụ chương trình GDPT 2018 chưa đảm bảo: đang sử dụng lại một số thiết bị của chương trình GDPT 2006, cũ, thiếu, độ chính xác không cao.	- Trang bị đồng bộ thiết bị dạy học chương trình GDPT 2018 theo thông tư 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021	Từ nay đến 2025

IV. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG:

1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh:

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện học sinh, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng giáo dục văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, gắn lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Người phụ trách: hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn, giáo viên bộ môn.

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ:

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng và cơ cấu có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá, giỏi; có trình độ tin học cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị vật chất giáo dục:

Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

Người phụ trách: Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục; kế toán, nhân viên thiết bị, bảo vệ.

4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin:

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử theo tổ chuyên môn ... Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc đăng kí học các lớp bồi dưỡng tin học để nâng cao trình độ tin học, khai thác ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin vào quản lí, giảng dạy, sử dụng hiệu quả các phần mềm dạy học.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng.

5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục:

Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

Huy động được các nguồn lực của xã hội, tổ chức, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường.

Nguồn lực tài chính: ngân sách Nhà nước.

Ngoài ngân sách: từ xã hội hóa giáo dục.

Nguồn lực vật chất: khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ, trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, Ban chấp hành Công đoàn, Hội cha mẹ học sinh, giáo viên chủ nhiệm.

6. Xây dựng thương hiệu:

Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường.

Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, công nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh.

Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường.

V. TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH:

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, phụ huynh học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

Kế hoạch chiến lược được niêm yết công khai tại văn phòng nhà trường và đăng tải trên website của nhà trường.

2. Tổ chức:

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

Giai đoạn 1: từ nay – 2025

Giai đoạn 2: từ năm 2025 – 2030

4. Đối với hiệu trưởng:

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

5. Đối với phó hiệu trưởng:

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

6. Đối với tổ trưởng, tổ phó chuyên môn:

Thường xuyên làm tốt công việc kiểm tra nội bộ và các hoạt động sinh hoạt tổ chuyên môn nhằm nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ. Động viên giáo viên tham gia học nâng chuẩn trình độ đào tạo. Riêng tổ KHTN và KHXH sắp xếp phân công lao động hợp lý, động viên giáo viên tham gia đào tạo để giảng dạy bộ môn KHTN, Lịch sử - Địa lí.

Tham mưu cho Hiệu trưởng về mua sắm bổ sung trang thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ chương trình GDPT 2018.

7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, công nhân viên:

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

Đối với giáo viên chưa đạt chuẩn về trình độ đào tạo còn thời gian công tác lâu dài (theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP) cần đăng ký tham gia đào tạo nâng chuẩn.

*** Đối với bộ môn KHTN Và bộ môn Lịch sử và Địa lí cần đăng ký tham gia đào tạo bồi dưỡng theo Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH của Bộ GDĐT cụ thể như sau:**

- Đối tượng A: đã tốt nghiệp đại học, cao đẳng đơn ngành sư phạm hoặc cử nhân Vật lý, Hóa học, Sinh học hoặc các ngành sư phạm hoặc cử nhân song môn trong có 1 môn là Vật lý hoặc Hóa học hoặc Sinh học (*Toán học - Vật lý, Vật lý - KTCN, Toán học - Hóa học, Sinh học - TDTT...*).

- Đối tượng B: đã tốt nghiệp đại học, cao đẳng các ngành sư phạm hoặc cử nhân: Vật lý - Hóa học, Hóa học - Sinh học, Sinh học - Hóa học.

- Đối tượng 1: Giáo viên đã tốt nghiệp đại học, cao đẳng ngành Sư phạm Lịch sử hoặc tốt nghiệp cao đẳng các ngành sư phạm song môn trong có 1 môn là Lịch sử.

- Đối tượng 2: Giáo viên đã tốt nghiệp đại học, cao đẳng ngành Sư phạm Địa lí hoặc tốt nghiệp cao đẳng các ngành sư phạm song môn trong có 1 môn là Địa lí.

- Đối tượng 3: Giáo viên đang giảng dạy môn Lịch sử, Địa lí đã tốt nghiệp ở các trường Đại học khác mà không có bằng Cử nhân Sư phạm

VI. CÁC GIẢI PHÁP:

1. Đổi mới phương pháp dạy học:

Thực hiện tinh thần chỉ đạo của Bộ GD&ĐT về định hướng Đổi mới phương pháp dạy và học, trong thời gian đến tiếp tục chỉ đạo thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường thực hiện phương pháp dạy học tích cực, lấy chuẩn Kiến thức- Kỹ năng làm pháp lệnh, tập trung nâng cao chất lượng dạy học. Tăng cường việc đầu tư bồi dưỡng cho đội ngũ về nhận thức, hành động, giao lưu, trao đổi học tập kinh nghiệm, đổi mới phương thức sinh hoạt tổ chuyên môn, sinh hoạt cụm đi vào chiều sâu, đạt hiệu quả cao; thực hiện các giải pháp UDCNTT vào dạy học, tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh. Thực hiện tốt cuộc vận động “ Hai không” do Bộ GD&ĐT phát động, gắn kết các cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học, sáng tạo”, phong trào xây dựng “Trường học thân thiện – Học sinh tích cực”. Thực hiện lồng ghép và tích hợp các nội dung GD môi trường, Kỹ năng sống, Đạo đức Hồ Chí Minh vào các môn học. Tập trung các giải pháp nhằm nâng cao công tác quản lý học sinh, phát huy tính độc lập sáng tạo, tự giác trong học tập và rèn luyện kỹ năng sống, chú trọng công tác giáo dục toàn diện nhằm phát huy thể lực và trí lực của học sinh, quan tâm hơn nữa về hiệu quả đào tạo.

Đẩy mạnh các giải pháp tích hợp giữa giáo dục văn hóa và đạo đức cho học sinh, tiếp tục thực hiện và tổng kết cuộc vận động về “ Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, tích cực áp dụng Đổi mới phương pháp dạy học theo xu hướng tích cực hóa vai trò chủ động của người học, tăng cường các giải pháp rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, vận động các em HS ở trường tham gia học nghề bằng giải pháp: Liên kết với TTGD thường xuyên và dạy nghề, tích hợp GDHN ở các môn học văn hóa đáp ứng mục tiêu đào tạo bậc học THCS. Nhà trường kết hợp với các đoàn thể (đặc biệt là Đoàn thanh niên, Đội Thiếu niên Tiền Phong Hồ Chí Minh) để tăng cường các giải pháp, các hình thức giáo dục đạo đức của học sinh làm phong phú thêm các phương thức giáo dục.

Hoàn tất việc thực hiện kiểm định chất lượng và thường xuyên rà soát chất lượng GD hàng năm để nâng cao hiệu quả GD tại trường.

2. Phát triển đội ngũ:

Củng cố và tăng cường công tác phát triển đội ngũ, công tác nhân sự của nhà trường; tập trung giải quyết các vấn đề thừa, thiếu của đội ngũ, cân đối về cơ cấu tổ chức; đảm bảo đầy đủ giáo viên để đảm nhận các môn học theo qui định, tăng cường các giải pháp nhằm chuyên môn hóa đội ngũ, nâng cao năng lực của đội ngũ để đảm bảo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, yêu cầu của hoạt động giáo dục tại

nhà trường trong thời gian đến, bố trí nhân viên đủ và đúng chuyên môn.

Nâng cao phẩm chất chính trị nhận thức của đội ngũ, đặc biệt về định hướng phát triển GD của Đảng và Nhà nước trong giai đoạn mới theo tinh thần NQ Đại Hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, đẩy mạnh công tác bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ, công tác quản lý cho các cán bộ cốt cán. Tạo mọi cơ hội cho đội ngũ tham gia học tập, tự học tập để nâng cao về trình độ chính trị, trình độ chuyên môn. Nhà trường thực hiện đề án về lộ trình bồi dưỡng chính trị, chuyên môn cho đội ngũ, cho CBQL và dự kiến nguồn đội ngũ CBQL kế cận, nhằm góp phần nâng cao trình độ chuyên môn, chính trị của đội ngũ. Phân công công việc đúng người - đúng việc, phát huy mọi tiềm năng của đội ngũ, tạo mọi cơ hội cho đội ngũ tăng cường sự cống hiến cho giáo dục của nhà trường, của địa phương đáp ứng mục tiêu của giáo dục ” Nâng cao dân trí -Đào tạo nhân lực – Bồi dưỡng nhân tài ”, đáp ứng sự đòi hỏi của giáo dục, của xã hội đối với giáo dục ở giai đoạn tới. Tổ chức và cải tiến các phong trào thi đua trong đội ngũ và học sinh nhằm nâng cao chất lượng dạy và học. Tạo mọi điều kiện để khích lệ các cá nhân và tập thể có những thành tích đóng góp hiệu quả cao cho các hoạt động của nhà trường.

3. Cơ sở vật chất, thiết bị công nghệ:

Tăng cường bổ sung, sửa chữa, mua sắm cơ sở vật chất, các trang thiết bị phục vụ cho dạy học và các hoạt động giáo dục tại trường, trước mắt ưu tiên cho các hạng mục nhằm phục vụ cho việc dạy học như: Phòng bộ môn, thư viện, ánh sáng phòng học, bàn ghế, sách giáo khoa, sách tham khảo, các công trình vệ sinh, nguồn nước tinh khiết, phòng vi tính, phòng UDCNTT vào dạy học. Lập đề án và triển khai xây dựng nhà đa năng để phục vụ công tác giáo dục thể chất các hoạt động giáo dục của nhà trường nhằm hoàn thành nhiệm vụ xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực. Tiếp tục bổ sung các trang thiết bị để tăng cường việc dạy thực hành; tiếp tục thực hiện có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học và quản lý: Trang bị thêm máy vi tính dạy tin học, tăng cường thêm phòng dạy vi tính, phòng ứng dụng CNTT, mua sắm thêm Projector, màn chiếu, Ti vi công nghệ cao. Tham mưu với lãnh đạo xã mở rộng quỹ đất để đáp ứng nhu cầu hoạt động giáo dục tại trường, tiến tới nâng cấp sân chơi bãi tập, hoàn thiện khuôn viên tường rào, khuôn viên sân trường, nâng cấp hệ thống sân trường, trồng thêm cây xanh, cải tạo bồn hoa, cây cảnh.

Trong những năm học đến nhà trường phấn đấu xây dựng ngôi trường Xanh – Sạch – Đẹp. môi trường giáo dục lành mạnh, văn hóa nhà trường, với phương châm “ Mỗi ngày đến trường – Là một ngày vui ”.

4. Nguồn lực tài chính:

Thực hiện tốt công tác tài chính, ưu tiên cho con người, cho các hoạt động giáo dục tại nhà trường. Tiếp tục thực hiện về đổi mới quản lý tài chính và thực hiện "3 công khai, 4 kiểm tra" theo tinh thần chỉ đạo của Bộ GD&ĐT. Thực hiện

tốt việc chi tiêu tài chính theo tinh thần Nghị định 43 về công tác “Chi tiêu nội bộ” hàng năm trên cơ sở nguồn ngân sách được cấp nhà trường xây dựng kế hoạch “Chi tiêu nội bộ” trên tinh thần công khai, dân chủ, minh bạch, tiết kiệm, đạt hiệu quả cao trong các hoạt động.

Bên cạnh đó nhằm đảm bảo các yêu cầu hoạt động giáo dục, nhà trường tiếp tục đẩy mạnh công tác tham mưu, công tác xã hội hóa giáo dục, hoạt động của Hội khuyến học, tranh thủ sự hỗ trợ của các tập thể, cá nhân các tổ chức xã hội nhằm tăng cường thêm nguồn tài chính đảm bảo nguồn chi cho việc tu bổ CSVC, trang thiết bị dạy học, các hoạt động giáo dục, khuyến khích các tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong hoạt động giáo dục tại trường, các diện học sinh có hoàn cảnh khó khăn vượt khó trong học tập.

5. Quan hệ với cộng đồng:

Trong hoạt động giáo dục nhà trường luôn thực hiện việc kết hợp chặt chẽ sự chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, của ngành về định hướng chỉ thị thực hiện nhiệm vụ hàng năm và lộ trình phát triển giáo dục cho những năm sau; gắn liền với việc nắm bắt định hướng phát triển Kinh tế - xã hội của địa phương, đặc biệt đối với định hướng phát triển Văn hóa – xã hội của địa phương trong những năm đến, tăng cường công tác tham mưu với lãnh đạo địa phương, việc phối kết hợp với các ban ngành đoàn thể, các ban dân chính thôn của địa phương, các tộc họ, hội khuyến học thôn trong địa bàn xã. Ngoài ra nhà trường tăng cường hơn nữa việc phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc quản lý giáo dục con em, hỗ trợ nhà trường về kinh phí nhằm bổ sung CSVC, các hoạt động giáo dục tại trường, tranh thủ sự hỗ trợ của các nhà hảo tâm, các lực lượng xã hội, các tổ chức, cá nhân, các thế hệ học sinh đã từng học tại trường có sự quan tâm đối với giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục nhà trường luôn đón nhận được sự quan tâm của cộng đồng. Điều này giúp cho nhà trường tăng cường nguồn nhân lực giáo dục, nguồn vật lực cho các hoạt động.

6. Công tác lãnh đạo và quản lý:

Tiếp tục nâng cao năng lực quản lý của Ban giám hiệu trên cơ sở tham mưu với lãnh đạo ngành được tham gia các lớp bồi dưỡng công tác quản, giải quyết dứt điểm hoàn tất các chương trình, khóa học quản lý Giáo dục, trung cấp chính trị cho các đồng chí trong Ban giám hiệu, các cán bộ cốt cán trong nhà trường trong thời gian đến. Đổi mới cơ chế quản lý, thực hiện tinh thần quản lý sự thay đổi, đề ra sứ mệnh phát triển của nhà trường trong 5 năm đến.

Tiếp tục củng cố và xây dựng các tổ chức chính trị trong nhà trường vững về tổ chức, mạnh về hoạt động, tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của chi bộ Đảng trong nhà trường đối với các tổ chức trong hệ thống chính trị, xây dựng các nghị quyết và thực hiện thành công nghị quyết các đại hội chi bộ trong các nhiệm kỳ đến, tập trung hơn nữa về công tác xây dựng Đảng, đẩy mạnh công tác phát triển

Đảng viên mới đảm bảo về số lượng và chất lượng để đảm đương các vai trò chủ chốt các tổ chức chính trị trong nhà trường dưới sự lãnh đạo của chi bộ, phấn đấu hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao và các NQ đề ra. Giữ vững danh hiệu chi bộ “ Trong sạch vững mạnh”

Tăng cường các giải pháp thanh, kiểm tra về chuyên môn, về công tác quản lý các hoạt động dạy và học tại trường, quản lý việc sử dụng CSVN, thiết bị dạy học. Quản lý công tác dạy, học thêm. Đổi mới công tác quản lý một cách khoa học, áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý, xây dựng và áp dụng sáng tạo các qui trình quản lý mới nhằm tăng cường hiệu quả quản lý, xây dựng đội ngũ vững mạnh, góp phần nâng cao hiệu quả đào tạo; làm niềm tin cho ngành, cho địa phương, cho nhân dân về hiệu quả và chất lượng giáo dục tại trường.

Chỉ đạo tốt các giải pháp về thực hiện các cuộc vận động “ Hai không ”, cuộc vận động “ Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và tư tưởng Hồ Chí Minh về “ nâng cao ý thức trách nhiệm, phụng sự tổ quốc, phục vụ nhân dân ” đối với CBCC, cuộc vận động “ Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học, sáng tạo”, cuộc vận động phong trào xây dựng “ THPT- HSTC”. Cải tiến công tác thi đua, tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, ghi nhận và kịp thời khích lệ các cá nhân, tập thể có những thành tích xuất sắc cho phong trào thi đua của nhà trường.

VII. VAI TRÒ CỦA CÁC BÊN THAM GIA:

1. Lãnh đạo:

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn Trường.
- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến sự phát triển của đơn vị..
- Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

2. Các tổ chuyên môn và các tổ chức đoàn thể nhà trường:

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, tác động, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.
- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.
- Chủ động xây dựng các dự án phát triển của tổ chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường.

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Phê duyệt kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

- Hỗ trợ về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

4. Các cơ quan chức năng (chính quyền địa phương, UBND huyện Núi Thành):

- Hỗ trợ tài chính, các hạng mục công trình xây dựng cho nhà trường để thực hiện kế hoạch chiến lược.

5. Hội cha mẹ học sinh:

- Kết hợp với nhà trường trong việc quản lý, giáo dục đạo đức học sinh, cùng tham gia với nhà trường trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị nhằm thực hiện có hiệu quả, chất lượng một số mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

6. Cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh:

- Đối với HS: Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THCS có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học trung học hoặc học nghề. Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

- Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên:

Không ngừng học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phấn đấu trở thành các giáo viên, nhân viên giỏi. Tích cực tham gia, đóng góp vào sự phát triển chung của trường

VIII. KIẾN NGHỊ:

1. Đối với tỉnh Quảng Nam:

Quan tâm đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục cho nhà trường để nhà trường hoạt động có hiệu quả.

2. Đối với huyện Núi Thành:

Quan tâm đầu tư ngân sách xây dựng cơ bản, trang bị cơ sở vật chất đảm bảo cho nhà trường hoạt động có hiệu quả.

Quy hoạch và xây dựng khu giáo dục TDTT hiện đại

3. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo:

Cân đối giáo viên bộ môn đảm bảo về số lượng và chất lượng theo quy định.

Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, kịp thời tư vấn giúp đỡ để nhà trường hoạt động có hiệu quả.

Có cơ chế luân chuyển giáo viên hợp lý để nhà trường ổn định về nhân sự tập trung cao nhất cho mục tiêu phát triển nhà trường.

4. Đối với trường:

Nghiên cứu kỹ bản kế hoạch chiến lược, thảo luận, tập trung trí tuệ, đóng góp ý kiến xây dựng cho bản kế hoạch để bản kế hoạch trở nên tối ưu, đáp ứng cao nhất cho yêu cầu phát triển của nhà trường.

Nỗ lực phấn đấu hết mình để mục tiêu, sứ mệnh của Kế hoạch chiến lược phát triển Trường THCS Phan Bá Phiến giai đoạn 2020 – 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (b/c)
- UBND xã (b/c)
- CBGVNV (thực hiện)
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG



Mai Văn Lực

PHÊ DUYỆT CỦA UBND XÃ

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GDĐT